

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HS-ST

Ngày 10-8-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thuý Phương

Ông Nguyễn Hoàng Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lộc Thị Mận - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nông Thị C; tên gọi khác: Không; sinh ngày 29 tháng 3 năm 1991, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Khu T, thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn A (đã chết) và bà Lộc Thị I; chồng: Nguyễn Mạnh U và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/4/2023 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Chị Hoàng Thị T; địa chỉ: Số E, khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Quách Thu Y; vắng mặt.

2. Cháu Nguyễn Chung K; vắng mặt

- Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Chung K: Anh Nguyễn Mạnh U; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn về quan hệ tình cảm, ngày 24/02/2023 tại khu R, thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nông Thị C và Hoàng Thị T đã có lời qua tiếng lại rồi được mọi người can ngăn đã giải tán ra về. Đến khoảng 11 giờ, ngày 25/02/2023, C đang bán bánh mỳ tại ngã ba K, đoạn đường giao nhau giữa đường H và đường P, thuộc khu R, thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI TUCSON màu đỏ, biển kiểm soát: 12A-138.70 dừng xe lại, hạ kính cửa lái xe ô tô xuống rồi T cầm cốc mắm tôm đã mua từ trước ném về phía C, trúng vào thùng xe hàng bánh mỳ, Thấy vậy, C cầm lấy bát tương ớt bằng sứ hất về phía T, trúng vào mặt ngoài cửa lái xe ô tô của T. Sau đó hai bên tiếp tục chửi bới nhau. Do bức tức, nên C đã chạy vào khu vực trước cửa K cách hàng bánh mỳ khoảng 02 đến 03m rồi cầm một thanh gỗ lao ra đứng cách đuôi xe của T khoảng 01m rồi dùng tay phải đập một phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào đèn hậu bên trái xe ô tô biển kiểm soát: 12A-138.70 của T. Sau đó C cầm theo thanh gỗ đi vào quán của mình đứng, còn T vẫn ngồi trên xe ô tô tiếp tục xúc phạm, thách thức C, đồng thời T cầm một con dao ở ghế phụ xe ô tô, loại dao sắc nhọn trên tay phải giơ về phía C để đe dọa C rồi tiếp tục cầm lấy chai nước ném về phía C nhưng không trúng. Sau đó T điều khiển xe ô tô đến Công an thị trấn Đồng Đăng trình báo sự việc.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) thanh gỗ hình chữ nhật có kích thước 96cm x 6cm x 3,5cm của bị cáo; 01 (một) con dao kim loại dài 20cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 9,5cm, độ dày 0,1cm, đầu mũi dao sắc nhọn, chuôi dao bằng nhựa màu xanh, dài 10,5cm, trên chuôi dao có một lỗ hình chữ nhật, kích thước 2,4cm x 0,9cm, lưỡi dao có vỏ bọc màu xanh; 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI TUCSON màu đỏ, biển kiểm soát: 12A-138.70 đã qua sử dụng của bị hại.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐGTS ngày 16/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cao Lộc kết luận:

- Giá trị thiệt hại đối với phần ốp đèn hậu bên trái bằng nhựa là: 2.250.000 đồng (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng); giá trị thiệt hại đối với vùng vết móp, lõm, trầy xước sơn tại phần nắp cốp xe là 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). Tổng giá trị thiệt hại, khắc phục, sửa chữa về tài sản là: 3.050.000 đồng (ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra Nông Thị C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp biên bản làm việc, vật chứng thu giữ; phù hợp với bản kết luận định giá tài sản, biên bản ghi lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số: 49/CT-VKS ngày 28/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Thị C về Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nông Thị C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố cụ thể: Nguyên nhân dẫn đến sự việc là bị hại Hoàng Thị T có quan hệ với chồng bị cáo là Nguyễn Mạnh U khoảng 03 năm nay, ngày 24/02/2023 tại khu R, thị trấn D bị cáo và bị hại Hoàng Thị T đã có lời qua tiếng lại cãi chửi nhau, mọi người can ngăn đã giải tán. Sáng ngày 25/02/2023 khi bị cáo đang bán hàng bánh mỳ tại ngã ba K, đoạn đường giao nhau giữa đường H và đường P, thuộc khu R, thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị hại Hoàng Thị T đã ném mắm tôm vào thùng bán hàng của bị cáo và có lời lẽ chửi bới, thách thức bị cáo. Do bị chửi bới, thách thức bị cáo không làm chủ được mình, làm chủ được hành vi nên đã đi nhặt một thanh gỗ gần đó lao ra đứng cách đuôi xe của bị hại Hoàng Thị T khoảng 01m rồi dùng tay phải đập một phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào đèn hậu bên trái xe ô tô biển kiểm soát: 12A-138.70 của bị hại Hoàng Thị T làm hư hại ốp đèn xe và làm móp tại hốc cốp xe ô tô của bị hại.

Tại phiên tòa, bị hại chị Hoàng Thị T trình bày: Do bức tức chuyện hôm trước là ngày 24/02/2023 bị cáo có hành vi đánh, chửi tôi. Nên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/02/2023, tôi có mua một cốc mắm tôm đến chỗ bị cáo Nông Thị C bán hàng ở gần K thuộc khu R, thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn hạ cửa kính xe ô tô ném mắm tôm vào chỗ bị cáo Nông Thị C bán hàng, bị cáo Nông Thị C dùng bát tương ớt hắt vào xe ô tô, sau đó hai bên xảy ra cãi nhau, thách thức nhau. Sau đó bị cáo Nông Thị C cầm thanh gỗ đập vào sau xe ô tô của tôi làm móp xe và vỡ đèn hậu bên trái xe ô tô, tôi cầm chai nước ném về phía bị cáo Nông Thị C và cầm con dao có sẵn trong xe ô tô giơ lên đe dọa bị cáo Nông Thị C. Sau đó, mọi người can ngăn nên tôi đến Công an thị trấn Đồng Đăng trình báo sự việc. Đối với sự việc trên bản thân tôi có lỗi và cũng đã bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Tại Cơ quan điều tra tôi yêu cầu bị cáo phải bồi thường làm hư hỏng tài sản là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Tại phiên tòa hôm nay tôi không có căn cứ gì chứng minh cho yêu cầu trên, nên tôi yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho tôi số tiền là 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng) theo hóa đơn thanh toán của Công ty cổ phần ô tô X ngày 14/4/2023.

Bị cáo không nhất trí bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại là 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng), chỉ nhất trí bồi thường thiệt hại cho bị hại với số tiền được thể hiện tại Bản kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐGTS ngày 16/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cao Lộc kết luận là 3.050.000 đồng (ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Bị cáo đã nộp số tiền 3.050.000 đồng (ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) vào Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc để bồi thường cho bị hại. Còn bị hại không nhất trí thì đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định.

Bị hại chị Hoàng Thị T không nhất trí với số tiền bồi thường là 3.050.000 đồng (ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn trình bày luận tội, phân tích tính chất mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích, phạm tội của bị cáo, lỗi của bị hại, xác định các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Khẳng định, Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nông Thị C phạm Tội cố ý làm hư hỏng tài sản.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 178; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nông Thị C mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày xét xử sơ thẩm 10/8/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gậy gỗ hình chữ nhật có kích thước 96cm x 06cm x 3,5cm; 01 (một) con dao kim loại có chiều dài 20cm, lưỡi dao màu trắng bằng kim loại dài 9,5cm, độ dày lưỡi dao 0,1cm, đầu mũi dao sắc và nhọn; chuôi dao bằng nhựa màu xanh dài 10,5cm, trên chuôi dao có một lỗ hình chữ nhật có kích thước 2,4 cm x 0,9cm, phần lưỡi dao có vỏ bọc màu xanh là công cụ, phương tiện phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Tại Cơ quan điều tra, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại làm hư hỏng về tài sản là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Tại phiên tòa hôm nay bị hại không có căn cứ gì chứng minh cho yêu cầu trên, nên bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng) theo hóa đơn thanh toán của Công ty cổ phần ô tô X ngày 14/4/2023.

Bị cáo không nhất trí bồi thường số tiền là 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng) như bị hại yêu cầu, chỉ nhất trí bồi thường số tiền 3.050.000 đồng (ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). theo Bản kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐGTS ngày 16/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Cao Lộc. Do bị cáo và bị hại không thỏa thuận được mức bồi thường nên sẽ giải quyết theo quy định của pháp luật cụ thể xác định trong vụ án này bị cáo và bị hại đều có lỗi, lỗi của bị cáo nhiều hơn nên buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 70% giá trị tài sản bị hư hỏng, bị hại tự chịu 30% giá trị tài sản bị thiệt hại. Cụ thể, bị cáo bồi thường cho bị hại 2.135.000 đồng (hai triệu một trăm ba mươi lăm nghìn đồng), bị hại tự chịu 915.000 đồng (chín trăm mười lăm nghìn đồng). Xác nhận bị cáo Nông Thị C đã nộp 3.050.000 đồng (ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001955 ngày 22/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, sau khi trừ đi số tiền bị

cáo phải trả cho bị hại 2.135.000 đồng (hai triệu một trăm ba mươi lăm nghìn đồng), số tiền 915.000 đồng (chín trăm mười lăm nghìn đồng) còn lại trả cho bị cáo Nông Thị C.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch sung công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại nhất trí với bản luận tội về tội danh, điều luật và phần bồi thường không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng, giải thích hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Các quyết định, hành vi tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng chỉ Quách Thu Y, cháu Nguyễn Chung K và người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Chung K là anh Nguyễn Mạnh U. Tuy nhiên trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của những người làm chứng trên. Xét thấy, việc vắng mặt của những người làm chứng không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản xác định hiện trường, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/02/2023, bị hại chị Hoàng Thị T có mua một cốc mắm tôm đến chỗ bị cáo Nông Thị C bán hàng ở gần K thuộc khu R, thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn ném vào chỗ bị cáo Nông Thị C bán hàng. Chị Hoàng Thị T hạ cửa kính xe ô tô xuống ném mắm tôm thì bị cáo Nông Thị C cũng hất bát tương ớt vào mặt ngoài cửa lái xe ô tô của chị Hoàng Thị T. Sau đó bị cáo Nông Thị C cầm thanh gỗ đập vào sau xe ô tô của bị hại chị Hoàng Thị T làm móp xe và vỡ đèn hậu bên trái xe ô tô, bị hại chị Hoàng Thị T ném chai nước về phía bị cáo và giơ dao dọa bị cáo Nông Thị C. Sau đó, mọi người can ngăn nên bị hại chị Hoàng Thị T đến Công an thị trấn Đồng Đăng trình báo sự việc. Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐGTS ngày 16/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự

huyện Cao Lộc kết luận như sau: Tổng giá trị thiệt hại, khắc phục, sửa chữa về tài sản là 3.050.000 đồng (ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nông Thị C phạm Tội cố ý làm hư hỏng tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của cá nhân, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Với hành vi trên Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung; ngoài ra bị hại cũng là người có lỗi đã ném mắm tôm vào thùng hàng của bị cáo mới dẫn đến sự việc bị cáo cố ý làm hư hỏng tài sản của bị hại.

[5] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Về nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính; về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền là 3.050.000 đồng (ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001955 ngày 22/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc để bồi thường khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại cũng có lỗi; đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy, bị cáo Nông Thị C có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà giao bị cáo về cho chính quyền địa phương và gia đình nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo cũng có thể giúp bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai bị cáo không có tài sản gì có giá trị. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 586, 589 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015. Do bị cáo và bị hại không thống nhất thỏa thuận được về phần bồi thường thiệt hại. Hội đồng xét xử căn cứ vào lỗi của các bên, căn cứ vào Bản kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐGTS ngày 16/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Cao Lộc để làm căn cứ bồi thường. Xác định bị cáo có lỗi nhiều hơn nên buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 70% giá trị tài sản bị hư hỏng, bị hại tự chịu 30% giá trị tài sản bị thiệt hại. Cụ thể, bị cáo bồi thường cho bị hại 2.135.000 đồng (hai triệu một trăm ba mươi lăm nghìn đồng), bị hại tự chịu 915.000 đồng (chín trăm mười lăm nghìn đồng). Bị cáo Nông Thị C đã nộp

3.050.000 đồng (ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001955 ngày 22/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, sau khi trừ đi số tiền bị cáo Nông Thị C phải bồi thường cho bị hại Hoàng Thị T 2.135.000 đồng (hai triệu một trăm ba mươi lăm nghìn đồng), số tiền 915.000 đồng (chín trăm mười lăm nghìn đồng) còn lại trả cho bị cáo Nông Thị C.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đối với 01 (một) gậy gỗ hình chữ nhật có kích thước 96cm x 06cm x 3,5cm; 01 (một) con dao kim loại có chiều dài 20cm, lưỡi dao màu trắng bằng kim loại dài 9,5cm, độ dày lưỡi dao 0,1cm, đầu mũi dao sắc và nhọn; chuôi dao bằng nhựa màu xanh dài 10,5cm, trên chuôi dao có một lỗ hình chữ nhật có kích thước 2,4cm x 0,9cm, phần lưỡi dao có vỏ bọc màu xanh là công cụ, phương tiện phạm tội. Tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án và có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23; điểm b khoản 1 Điều 24 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về mức hình phạt của bị cáo, phần bồi thường dân sự. Hội đồng xét xử thấy là phù hợp cần được chấp nhận.

[11] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 293; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 586, 589 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23; điểm b khoản 1 Điều 24 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Thị C phạm Tội cố ý làm hư hỏng tài sản.
2. Về hình phạt:

2.1. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nông Thị C 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 10/8/2023. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nông Thị C.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Buộc bị cáo Nông Thị C phải bồi thường cho bị hại Hoàng Thị T số tiền 2.135.000 đồng (hai triệu một trăm ba mươi lăm nghìn đồng). Bị cáo Nông Thị C đã nộp 3.050.000 đồng (ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001955 ngày 22/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, sau khi trừ đi số tiền bị cáo Nông Thị C phải bồi thường cho bị hại Hoàng Thị T 2.135.000 đồng (hai triệu một trăm ba mươi lăm nghìn đồng); số tiền 915.000 đồng (chín trăm mười lăm nghìn đồng) còn lại trả cho bị cáo Nông Thị C.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án thì người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gậy gỗ hình chữ nhật có kích thước 96cm x 06cm x 3,5cm; 01 (một) con dao kim loại có chiều dài 20cm, lưỡi dao màu trắng bằng kim loại dài 9,5cm, độ dày lưỡi dao 0,1cm, đầu mũi dao sắc và nhọn; chuôi dao bằng nhựa màu xanh dài 10,5cm, trên chuôi dao có một lỗ hình chữ nhật có kích thước 2,4cm x 0,9cm, phần lưỡi dao có vỏ bọc màu xanh.

(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại Biên bản giao, nhận đồ vật, vật chứng ngày 27/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Bị cáo Nông Thị C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Tổng số tiền là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cao Lộc;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Thị Hà